

Số 979 /BC-SGDĐT

Quảng Ngãi, ngày 27 tháng 11 năm 2019

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động Ứng dụng Công nghệ thông tin và Trang Thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo

(Phục vụ kiểm tra hoạt động Ứng dụng Công nghệ thông tin và Trang thông tin điện tử theo Quyết định số 92/QĐ-STTTT ngày 12/12/2018 của Sở Thông tin và Truyền thông)

Căn cứ Quyết định số 92/QĐ-STTTT ngày 12/12/2018 của Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Ngãi về kiểm tra hoạt động Ứng dụng Công nghệ thông tin và Trang thông tin điện tử, Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT), báo cáo như sau:

I. Tình hình tổ chức, triển khai công tác Ứng dụng Công nghệ thông tin và Trang thông tin điện tử

Trên cơ sở Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Chính phủ phê duyệt đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025”. Với tầm quan trọng đó, Sở GDĐT xác định hoạt động Ứng dụng Công nghệ thông tin (CNTT) và Trang thông tin điện tử (TTTTĐT) là một trong những nội dung trọng tâm, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực, cụ thể:

- Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt sâu sắc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về hoạt động Ứng dụng Công nghệ thông tin; chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác Ứng dụng CNTT gắn với hoạt động quản lý, dạy và học.

- Thúc đẩy mạnh mẽ việc Ứng dụng CNTT, tuyên truyền sâu rộng trong toàn ngành, xác định nhiệm vụ Ứng dụng CNTT là khâu then chốt, đột phá trong đổi mới quản lý, hoạt động dạy và học.

- Xây dựng, hoàn thiện các quy định của pháp luật thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo; tăng cường quyền giám sát của nhân dân đối với tất cả các hoạt động quản lý nhà nước của ngành giáo dục và đào tạo.

Nhìn chung, tình hình hoạt động Ứng dụng CNTT và TTTTTĐT của đơn vị luôn được quan tâm chỉ đạo quyết liệt, kịp thời và đồng bộ. Triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác Ứng dụng CNTT đến toàn thể đảng viên, công chức, viên chức và người lao động; chất lượng đội ngũ đảng viên, công chức, viên chức và người lao động được nâng lên rõ rệt, đặc biệt là chuyên môn, nghiệp vụ và các kỹ năng sử dụng CNTT. Tuy nhiên, quá trình thực hiện có những thuận lợi và khó khăn như sau:

1. Thuận lợi

- Tỉnh ủy, UBND tỉnh ban hành các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ công tác Ứng dụng CNTT kịp thời, sâu sát, làm cơ sở để triển khai thực hiện có hiệu quả công tác Ứng dụng CNTT trong ngành giáo dục và đào tạo.

- Lãnh đạo Sở, Đảng ủy Sở quan tâm, tập trung chỉ đạo thống nhất, triển khai đồng bộ, bám sát chương trình, kế hoạch Ứng dụng CNTT của UBND tỉnh, Bộ GDĐT vận dụng linh hoạt vào công tác chỉ đạo điều hành Ứng dụng CNTT của Sở.

- Hàng năm, xây dựng kế hoạch, quán triệt nhiệm vụ Ứng dụng CNTT trọng tâm ngay từ đầu năm; đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị thuộc Sở triển khai đồng bộ các lĩnh vực và chỉ đạo thực hiện có trọng tâm, trọng điểm.

2. Khó khăn

- Một bộ phận công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ chưa có sự sáng tạo, làm việc theo kinh nghiệm, thiếu sự linh hoạt, ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả công tác Ứng dụng CNTT.

- Nguồn kinh phí đầu tư cho công tác Ứng dụng CNTT chưa nhiều; trang thiết bị phục vụ còn nhiều hạn chế, cơ sở vật chất kỹ thuật của một số đơn vị xuống cấp, thiếu kinh phí khắc phục.

- Việc xây dựng phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành tại một số đơn vị chưa thực sự đồng bộ, thống nhất. Mức độ sử dụng văn bản điện tử, phần mềm eOffice số trong các đơn vị chưa đồng bộ.

- Một số đơn vị, công chức, viên chức trong ngành chưa khai thác có hiệu quả của thông tin được đăng tải trên Trang thông tin điện tử của ngành.

II. Kết quả thực hiện việc Ứng dụng CNTT và Trang thông tin điện tử

1. Kết quả thực hiện việc Ứng dụng CNTT

1.1. Việc xây dựng Kế hoạch CNTT năm 2018, 2019 và kết quả

- Ban hành Kế hoạch Ứng dụng Công nghệ thông tin hằng năm để làm cơ sở thực hiện, Kế hoạch số 382/KH-SGDĐT ngày 13/4/2018, Kế hoạch số 323/KH-SGDĐT ngày 26/02/2019.

- Căn cứ Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Chính phủ phê duyệt đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025”, đã tham mưu UBND tỉnh Ban hành Quyết định 1034/QĐ-UBND ngày 02/6/2017 Phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy-học, nghiên cứu khoa học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2017 - 2020, định hướng đến năm 2025” trong hoạt động dạy - học trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Hoạt động Ứng dụng CNTT trong thời gian qua nhằm đảm bảo hạ tầng kỹ thuật phục vụ ứng dụng CNTT của ngành giáo dục và đào tạo. Tập trung xây

dựng hệ thống thông tin kết nối liên thông giữa Bộ với các Sở, Phòng, các cơ sở giáo dục; xây dựng và đưa vào sử dụng thống nhất toàn ngành các cơ sở dữ liệu về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; triển khai hệ thống phần mềm quản lý trong các trường học; cung cấp dịch vụ công trực tuyến,...

- Hệ thống mạng LAN của Sở GDĐT hoạt động ổn định với 50 bộ máy vi tính (*máy tính để bàn và máy tính xách tay*) được trang bị kết nối Internet. Tỷ lệ công chức, viên chức được trang bị máy vi tính để phục vụ ứng dụng công nghệ thông tin vào giải quyết công việc tại cơ quan là 01 máy tính/01 người. Máy tính được trang bị cơ bản đáp ứng về chất lượng để giải quyết công việc.

- Trang bị 01 hệ thống họp trực tuyến (đầu cầu chính tại sở và 14 điểm phụ đặt tại 14 huyện/thành phố), trang bị 01 máy chủ (Server) để triển khai các dịch vụ trong ngành như: Họp trực tuyến, hệ thống eOffice, ...

- Đã tiến hành nâng cấp và đầu tư đồng bộ hệ thống trang thiết bị CNTT, mạng LAN và kết nối sử dụng internet băng thông rộng trong toàn bộ cơ quan, đảm bảo điều kiện hạ tầng kỹ thuật đáp ứng triển khai các ứng dụng CNTT phục vụ xây dựng Chính quyền điện tử.

- Để tăng cường việc ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước, Sở tiếp tục duy trì vận hành phần mềm văn phòng điện tử eOffice để phục vụ trong công tác quản lý và điều hành. Triển khai ứng dụng chữ ký số vào liên thông hệ thống, hạn chế việc sử dụng và gửi công văn bằng văn bản giấy để tiết kiệm chi phí cũng như tăng hiệu quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

- Triển khai và hoàn chỉnh việc cập nhật Cơ sở dữ liệu ngành đến tất cả các cơ sở giáo dục, đơn vị trường học và liên thông 4 cấp (trường, phòng, Sở và Bộ) và được cung cấp tại địa chỉ <http://csdl.moet.gov.vn>, tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý, quản trị trường học và trong công tác thống kê, báo cáo giữa các cấp.

- Phối hợp với Công ty BKAV, triển khai Hệ thống phần mềm Diệt Virus Bkav Endpoint đến với các máy tính được kết nối trong mạng LAN.

- Các dự án đang trong giai đoạn triển khai: Triển khai xây dựng, nâng cấp và kết nối hệ thống Cổng, Trang thông tin điện tử cho ngành giáo dục và đào tạo; số hoá hồ sơ, tài liệu về giáo dục tại Sở.

- Ngoài ra, ngành đang triển khai, vận hành các hệ thống thông tin, phần mềm do Bộ GDĐT quản lý.

1.2. Việc triển khai phần mềm eOffice và chữ ký số trong hoạt động của ngành

- Xác định được lợi ích khi triển khai eOffice, ngay từ năm 2016, Sở ban hành Kế hoạch số 191/KH-SGDĐT ngày 01/4/2016 về triển khai sử dụng hệ thống eOffice trong toàn ngành và kết quả đến nay đã cung cấp được hơn 200 tài khoản (tại Văn phòng Sở và các đơn vị trực thuộc, phòng GDĐT huyện, thành phố, trung tâm GDNN-GDTX huyện); Quyết định số 4632/QĐ-SGDĐT ngày 02/11/2016 ban hành Quy chế quản lý và sử dụng phần mềm Văn phòng điện tử

eOffice tại Sở GDĐT; khi đó việc gửi, nhận văn bản chỉ đạo, điều hành đều thông qua eOffice (trừ các văn bản mật).

Thực hiện kế hoạch của Chính phủ về triển khai trực liên thông, trong năm 2018 Sở đã phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin, triển khai trực liên thông đến tất cả các đơn vị trong ngành và các Sở, ngành trong tỉnh.

- Thực hiện Quyết định số 686/QĐ-UBND ngày 17/5/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Công văn số 3755/UBND-HCTC ngày 03/7/2019 của UBND tỉnh về việc gửi, nhận văn bản điện tử có ký số trên trực liên thông văn bản; các quy định của pháp luật về gửi, nhận văn bản điện tử trong các cơ quan hành chính nhà nước. Theo đó, Sở GDĐT đã có Công văn số 951/SGDĐT-VP ngày 16/7/2019, kể từ ngày 22/7/2019, tất cả các văn bản đi, đến phải được ký số, đưa vào phần mềm eOffice để xử lý văn bản theo đường công văn đi/đến trong eOffice. Việc ký số trên trực liên thông của Sở được Văn phòng UBND tỉnh đánh giá là một trong những đơn vị gửi thường xuyên, kịp thời đến UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và Văn phòng UBND tỉnh, các Sở, ngành có liên quan, UBND huyện, thành phố (*Công văn số 1545/VP-HCTC ngày 15/10/2019 của Văn phòng UBND tỉnh*),

- Hiện nay, Sở tiếp tục duy trì các hộp thư công vụ của UBND tỉnh cấp với tên miền xxx@quangngai.gov.vn để trao đổi thông tin, tác nghiệp trên hệ thống một cửa của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi. Ngoài ra, ngành đang sử dụng hộp thư với tên miền xxx@quangngai.edu.vn trên nền tảng gmail (*hợp tác giữa Bộ GDĐT với gmail*) và đã cấp 400 tài khoản. Việc sử dụng hộp thư điện tử được quy định tại Quyết định số 1803/QĐ-SGDĐT ngày 09/11/2010 và các hướng dẫn nhiệm vụ CNTT trong việc sử dụng hộp thư điện tử trong năm học.

1.3. Triển khai hệ thống một cửa điện tử dùng chung của tỉnh

- Thực hiện Quyết định số 1019/QĐ-UBND ngày 31/5/2017 của UBND tỉnh về việc công bố bộ thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GDĐT, Sở đã phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh đã số hóa 41 TTHC lên cổng.

- Kết quả giải quyết TTHC năm 2018, 2019 như sau:

+ Năm 2018: Tổng số hồ sơ được giải quyết là 169 hồ sơ.

+ Năm 2019: Tính đến thời điểm báo cáo, Sở đã tiếp nhận 655 hồ sơ, trong đó số hồ sơ đã giải quyết là 599 hồ sơ (595 sớm và đúng hạn, 04 trễ hạn); số hồ sơ đang trong hạn giải quyết là 55 hồ sơ (1 hồ sơ rút).

- Qua công tác Kiểm soát TTHC, Sở GDĐT đã tham mưu UBND tỉnh công bố lại Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở tại Tờ trình số 464/TTr-SGDĐT ngày 07/5/2019; theo đó, đã rà soát TTHC theo quy định, kết quả thuộc thẩm quyền giải quyết gồm có 25 TTHC ban hành mới, 30 TTHC sửa đổi, bổ sung và 09 TTHC bãi bỏ.

1.4. Về đầu tư trong lĩnh vực công nghệ thông tin

- Trong Năm 2018, Sở GDĐT được UBND tỉnh phân bổ kinh phí tại Quyết định số 933/QĐ-UBND ngày 15/12/2017 là: 424.477 triệu đồng (*đã trừ 10% tiết kiệm chi để tạo nguồn cải cách tiền lương và 3% để tạo nguồn thực hiện chính sách thu hút, ưu đãi nguồn nhân lực chất lượng cao đến công tác, làm việc tại tỉnh*), trong đó, kinh phí thực hiện mua sắm trang thiết bị đầu tư trong lĩnh vực công nghệ thông tin, cụ thể như sau:

Mua sắm 63 bộ máy vi tính cung cấp cho 63 trường mầm non trên địa bàn tỉnh với tổng kinh phí 768,6 triệu đồng (*Kinh phí thuộc Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi*).

Thực hiện mua sắm 2.360 bộ máy vi tính và 104 máy chiếu cung cấp cho các trường tiểu học và THCS đạt chuẩn với tổng kinh phí thực hiện là 25.238,031 triệu đồng (*Kinh phí thuộc Đề án Nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông*).

Mua sắm trang thiết bị của 6 phòng dạy học quan sát trực tuyến cấp cho 6 trường tiểu học, THCS và THPT với tổng kinh phí thực hiện là 961,2 triệu đồng.

Mua sắm Phần mềm hệ thống quản lý Ngân hàng đề thi trực tuyến cung cấp cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh với tổng kinh phí thực hiện là 1.164,24 triệu đồng.

Mua sắm thiết bị phòng họp trực tuyến với tổng kinh phí là 1.114,03 triệu đồng.

Phần mềm bảo vệ máy tính Bkav Endpoint với kinh phí 20 triệu đồng.

- Tổng kinh phí Năm 2019 được giao tại Quyết định số 1166/QĐ-UBND ngày 17/12/2018 là: 450.911 triệu đồng (*đã trừ 10% tiết kiệm chi để tạo nguồn cải cách tiền lương*), trong đó, kinh phí ước thực hiện mua sắm trang thiết bị đầu tư trong lĩnh vực công nghệ thông tin tương đối lớn, cụ thể như sau:

- Mua sắm 100 bộ máy vi tính và phần mềm vui học Kidsmart cung cấp cho 92 trường mầm non trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi với tổng kinh phí ước thực hiện 1.446 triệu đồng.

- Mua sắm 405 bộ máy vi tính cấp cho các trường phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (*thuộc Đề án Nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2012-2015 và định hướng đến năm 2020*) với kinh phí ước thực hiện là 4.928,85 triệu đồng.

1.5. Việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên TTTĐT

- Niêm yết công khai Bộ TTHC (41 TTHC) thuộc thẩm quyền giải quyết được Chủ tịch UBND tỉnh công bố tại Quyết định số 1019/QĐ-UBND ngày 31/5/2017 tại nơi làm việc và trên TTTĐT của ngành, Cổng thông tin của Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh.

- Cổng TTĐT Sở đã phát huy tốt vai trò tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực giáo dục và đào tạo; đăng tải các hoạt động của ngành, cập nhật các thông tin liên quan đến lĩnh vực được phân công.

- Các mục tin, bài được cập nhật, đăng thường xuyên trên Cổng TTĐT Sở đã phản ánh trung thực, kịp thời và sinh động về các mặt hoạt động chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo sở và các đơn vị thuộc sở. Ban Biên tập Cổng TTĐT Sở đã thực hiện biên tập, đăng tải 120 tin, bài trong năm 2018; trong năm 2019, tính đến thời điểm báo cáo có 60 tin, bài đã được đăng.

- Thường xuyên đăng tải các văn bản (trừ văn bản mật), kết luận thanh tra, giấy mời, lịch làm việc thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo; các thông báo liên quan đến hoạt quản lý, chỉ đạo của ngành.

- Đăng tải đầy đủ và kịp thời các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở tham mưu trình HĐND, UBND tỉnh tại địa chỉ <http://gopyduthao.quangngai.gov.vn> để các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia góp ý kiến.

- Thực hiện tiếp nhận và trả lời kịp thời, đảm bảo nội dung trả lời đúng trọng tâm câu hỏi các câu hỏi của công dân gửi đến Chuyên mục Hỏi - Đáp.

- Đặc biệt, xây dựng các trang con cập nhật điểm thi của học sinh trong các kỳ thi như: tuyển sinh vào lớp 10, kỳ thi THPT quốc (<http://diemthi.quangngai.edu.vn>), trang thông tin tuyển dụng viên chức (<http://tuyendung.quangngai.edu.vn>) nhằm tạo điều kiện cho học sinh, cha mẹ học sinh sớm cập nhật kết quả thi và thông tin liên quan đến kỳ thi tuyển dụng viên chức đến với thí sinh.

- Thiết kế các baner kèm với các trang con liên quan đến các ngày lễ lớn trong năm, các phong trào thi đua và thông tin tuyển sinh để người dân, các đơn vị trong ngành biết và thực hiện.

1.6. Việc quản lý, cung cấp, sử dụng thông tin trên trang thông tin điện tử

Trang thông tin điện tử Sở GDĐT Quảng Ngãi được nâng cấp thành Cổng thông tin thành phần (Cổng TTĐT Sở) và khai thác, sử dụng chính thức từ năm 2009 có tên miền <http://quangngai.edu.vn>.

Cổng TTĐT Sở hoạt động đúng theo quy định của pháp luật; trong năm 2019 Sở đã tổ chức kiện toàn lại Ban Biên tập Cổng TTĐT Sở, theo đó, phân công 01 Lãnh đạo Sở làm Trưởng Ban Biên tập; Chánh Văn phòng Sở làm Phó Trưởng Ban Biên và các Thành viên là công chức thuộc Văn phòng Sở, cụ thể:

Quyết định số 388/QĐ-SGDĐT ngày 28/5/2019 về việc kiện toàn Ban Biên tập Trang thông tin điện tử Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ngãi.

Quyết định số 4640/QĐ-SGDĐT ngày 03/11/2016 về việc Ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Trang thông tin điện tử Sở Giáo dục và Đào tạo, theo đó, thông tin được đưa lên Cổng TTĐT Sở đúng tinh thần hướng dẫn tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ.

1.7. Về chế độ báo cáo trong lĩnh vực công nghệ thông tin

- Hằng năm, căn cứ Kế hoạch của UBND tỉnh, hướng dẫn nhiệm vụ CNTT của Bộ GDĐT, Sở ban hành Kế hoạch ứng dụng CNTT tại đơn vị; xây dựng, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT trong toàn ngành.

- Tham mưu báo cáo kết quả thực hiện Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Chính phủ phê duyệt đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025” (báo cáo số 479/BC-SGDĐT ngày 29/5/2018); Báo cáo chấp hành pháp luật về công nghệ thông tin của Sở Giáo dục và Đào tạo (Báo cáo số 359/BC-SGDĐT ngày 03/4/2018); báo cáo tình hình thực hiện chính sách, pháp luật trong sử dụng, ứng dụng công nghệ thông tin để cải cách hành chính, hiện đại hoá nền hành chính nhà nước của Sở GDĐT, giai đoạn từ năm 2016 đến tháng 6 năm 2019 (Báo cáo số 740/BC-SGDĐT ngày 23/8/2019).

Ngoài ra, hằng năm đều có báo cáo đánh giá, tổng kết việc thực hiện nhiệm vụ CNTT trong từng năm học, định hướng nhiệm vụ cho năm học mới.

III. Nhận xét, đánh giá

1. Ưu điểm

- Lãnh đạo Sở đã hết sức quan tâm, chỉ đạo phát triển và ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan, ban hành các văn bản để chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ ứng dụng CNTT của Sở. Trên cơ sở đó, các phòng, đơn vị thuộc Sở đã chủ động triển khai, thực hiện và bước đầu đã mang lại hiệu quả trong việc trao đổi thông tin.

- Nguồn nhân lực và cơ sở vật chất đã cơ bản đáp ứng yêu cầu về ứng dụng CNTT.

- Công chức, viên chức và người lao động của Sở sử dụng thành thạo ứng dụng cơ bản tin học văn phòng và các ứng dụng nghiệp vụ có liên quan đến quản lý điều hành tác nghiệp trên ứng dụng CNTT.

- Thường xuyên cập nhật đầy đủ thông tin về thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ TTTĐT thành phần của Sở, cập nhật thông tin dịch vụ công trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh Quảng Ngãi để tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân dễ dàng tiếp cận để giải quyết thủ tục hành chính khi có nhu cầu.

- Công tác bảo đảm an toàn thông tin: Lãnh đạo Sở thường xuyên tổ chức quán triệt các quy định về an toàn thông tin, nhằm nâng cao nhận thức về trách nhiệm đảm bảo an toàn thông tin của từng cá nhân trong cơ quan.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Cơ sở hạ tầng CNTT, hạ tầng mạng thông tin còn yếu. Các máy tính trang bị cho công chức, viên chức cấu hình thấp, lỗi thời so với sự phát triển mạnh mẽ của CNTT hiện nay.

- Nguồn kinh phí đầu tư cho ứng dụng CNTT hàng năm còn thấp, chưa đồng bộ.

- Việc chưa đồng bộ trong việc đầu tư, chông chéo giữa các phần mềm, hệ thống thông tin, chưa được chia sẻ cơ sở dữ liệu quốc gia, điều này ảnh hưởng đến việc ứng dụng CNTT.

3. Nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian đến

- Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, lãnh đạo Sở đối với phát triển CNTT, tạo bước chuyển biến từ nhận thức đến hành động tại các phòng, đơn vị và công chức, viên chức, người lao động. Thường xuyên chỉ đạo sát sao việc duy trì và khai thác sử dụng có hiệu quả hệ thống một cửa điện tử tích hợp dịch vụ hành chính công trực tuyến; hệ thống trang thiết bị CNTT, hệ thống các phần mềm dùng chung.

- Duy trì và phát huy có hiệu quả việc gửi nhận văn bản điện tử qua phần mềm Quản lý văn bản và điều hành hoặc hệ thống thư điện tử của tỉnh.

- Tiếp tục đầu tư hệ thống các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, hệ thống trang thiết bị công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả sử dụng, ứng dụng CNTT trong cơ quan.

- Tăng cường trang bị kiến thức về CNTT, kỹ năng sử dụng CNTT cho đội ngũ công chức, viên chức và người lao động; từ đó, khuyến khích tự nâng cao trình độ, nhận thức và đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong cơ quan.

- Đào tạo nhân lực, phối hợp chặt chẽ với đơn vị chuyển giao các dịch vụ công trực tuyến trong quá trình đào tạo, xây dựng các quy định, quy chế để vận hành hệ thống một cửa điện tử tích hợp dịch vụ công trực tuyến của Sở.

- Tiếp tục duy trì hiệu quả các chuyên mục, kênh thông tin hiện có trên Cổng theo quy định tại Nghị định 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, cung cấp đầy đủ các thông tin chỉ đạo điều hành, kết quả hoạt động, các thông tin hữu ích, thông tin chuyên ngành phục vụ công tác chuyên môn và nhu cầu của học sinh, đặc biệt là việc đổi mới chương trình, sách giáo khoa theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT.

- Nâng cao số lượng và chất lượng tin, bài, hình ảnh dữ liệu trên Cổng TTĐT Sở đảm bảo kịp thời, liên tục, đa dạng, phong phú. Đảm bảo tuyên truyền đúng với quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; đảm bảo đúng định hướng tuyên truyền của Cổng Thông tin điện tử tỉnh, phục vụ kịp thời công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh. Chấp hành, nghiêm túc chế độ bảo mật thông tin, bảo vệ bí mật Nhà nước theo các quy định hiện hành.

IV. Đề xuất, kiến nghị

1. Đối với UBND tỉnh

- Bố trí đủ nguồn kinh phí đầu tư ứng dụng, phát triển CNTT gắn với cải cách hành chính, đầu tư trang thiết bị liên quan đến CNTT để phục vụ tốt cho việc triển khai dịch vụ công trực tuyến và công tác chuyên môn của Sở.

- Ban hành các văn bản quy định sự phối hợp chặt chẽ giữa Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính và Ban Chỉ đạo phát triển CNTT của tỉnh; thực hiện đồng bộ giữa phát triển CNTT với cải cách hành chính và xây dựng Chính quyền điện tử.

- Tiếp tục triển khai hệ thống quản lý văn bản và điều hành theo hướng tăng cường chức năng chỉ đạo, điều hành, mở rộng liên thông đến cấp xã, phường, thị trấn và đảm bảo kết nối liên thông với các hệ thống quản lý văn bản và điều hành.

- Nâng cấp, sửa chữa đồng bộ trang thiết bị CNTT tại các Sở, ban, ngành tỉnh, UBND huyện, thành phố để đảm bảo các trang thiết bị, hệ thống mạng nội bộ hoạt động thông suốt, ổn định.

- Thống nhất, đồng bộ trong việc triển khai các phần mềm, hệ thống thông tin trên toàn địa bàn tỉnh.

2. Đối với Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì hướng dẫn xây dựng các quy định về phát triển CNTT gắn với cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, các quy định về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng CNTT của cơ quan nhà nước.

Thường xuyên tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho công chức, viên chức phụ trách về CNTT.

Tăng cường công tác tuyên truyền và nâng cao nhận thức về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo Sở Thông tin và Truyền thông theo dõi, tổng hợp./.

Nơi nhận: *hs*

- UBND tỉnh;
- Sở TTTT;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

